

Nội dung bài viết

1. [Bộ 22 bài tập trắc nghiệm Sinh 6 Bài 4: Có phải tất cả thực vật đều có hoa](#)
2. [Đáp án bộ câu hỏi trắc nghiệm Sinh lớp 6 Bài 4: Có phải tất cả thực vật đều có hoa](#)

### **Bộ 22 bài tập trắc nghiệm Sinh 6 Bài 4: Có phải tất cả thực vật đều có hoa**

**Câu 1.** Cây nào dưới đây không được xếp vào nhóm thực vật có hoa?

- A. Cây dương xỉ
- B. Cây bèo tây
- C. Cây chuối
- D. Cây lúa

**Câu 2.** Cây nào dưới đây có hạt nhưng không có quả?

- A. Cây chuối
- B. Cây ngô
- C. Cây thông
- D. Cây mía

**Câu 3.** Nhóm các cơ quan sinh sản của thực vật không bao gồm thành phần nào dưới đây?

- A. Hạt
- B. Hoa
- C. Quả
- D. Rễ

**Câu 4.** Cho các cây sau:

1. Na
2. Cúc

3. Cam
4. Rau bọ
5. Khoai tây

Có bao nhiêu cây được xếp vào nhóm thực vật không có hoa?

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

**Câu 5.** Hạt là cơ quan sinh sản được tìm thấy ở loài thực vật nào dưới đây?

- A. Rêu
- B. Thìa là
- C. Dương xỉ
- D. Rau bọ

**Câu 6.** Cây nào dưới đây có vòng đời kết thúc trong vòng một năm?

- A. Cây cau
- B. Cây mít
- C. Cây ngô
- D. Cây ổi

**Câu 7.** Cơ quan nào dưới đây chỉ có ở thực vật có hoa?

- A. Quả
- B. Hạt
- C. Rễ
- D. Thân

**Câu 8.** Các cây lương thực thường là

- A. Cây lâu năm.
- B. Cây một năm.
- C. Thực vật hạt trần.
- D. Thực vật không có hoa.

**Câu 9.** Các cây : lúa, ngô, đậu, lạc từ khi nảy mầm đến khi chết đi chỉ kéo dài trong

- A. 1 - 3 năm.
- B. 1 - 2 tháng.
- C. 6 - 12 tháng.
- D. 3 – 6 tháng.

**Câu 10.** Nhóm nào dưới đây gồm những thực vật không có hoa?

- A. Rêu, mã đề, mỏng toi, rau ngót.
- B. Lá lốt, kinh giới, húng quế, diếp cá.
- C. Mía, tre, dương xỉ, địa tiền.
- D. Hoàng đàn, thông, rau bợ, dương xỉ.

**Câu 11:** Trong những nhóm cây *sau* đây, những nhóm nào gồm toàn cây có hoa?

- A. Cây cà chua, cây dưa chuột, cây cải.
- B. Cây mít, cây rêu, cây táo.
- C. cam, cây xoài, cây dương xỉ
- D. Cây ngô, cây lúa, cây rau bợ

**Câu 12:** Khi nói về cây lâu năm đáp án nào *sau* đây sai?

- A. Loại cây xanh có hoa
- B. Thời gian sống nhiều năm
- C. Chỉ sống trong vòng mấy tháng

D. Ra hoa, kết quả nhiều lần trong đời

**Câu 13:** Kể tên 5 cây trồng làm lương thực

A. Lúa mì, lúa mạch, ngô, đậu, cao lương

B. Lúa, ngô, khoai, sắn, kê

C. Mít, cải, ổi, khoai, sắn

D. Cam, chanh, bưởi, kê, cao lương

**Câu 14:** Trong nhóm cây *sau* đây, nhóm nào thuộc cây lâu năm

A. Bí đỏ, khoai lang, lúa, ngô.

B. Bắp cải, thuốc lá, chanh, sen.

C. Nhãn, cam, chanh, ổi.

D. Bí đỏ, hành, mận, xương rồng.

**Câu 15:** Dựa vào những đặc điểm nào để nhận biết cây có hoa và cây không có hoa?

A. Cây có hoa có cơ quan sinh dưỡng là rễ, thân, lá

B. Cây có hoa có cơ quan sinh sản là hoa, quả, hạt

C. Cây có hoa là những cây ra hoa kết quả hàng năm

D. Cây có hoa có cơ quan sinh sản là nón và hạt

**Câu 16:** Dựa vào đặc điểm nào để nhận biết cây có hoa và cây không có hoa?

A. Cây có hoa có cơ quan sinh dưỡng là rễ, thân lá.

B. Cây có hoa có cơ quan sinh sản là hoa quả hạt.

C. Cây có hoa là những cây ra hoa kết quả hàng năm.

D. Cây có hoa có cơ quan sinh sản là nón và hạt.

**Câu 17:** Thực vật có hoa có cơ quan nào *sau* đây

A. Cơ quan dinh dưỡng, cơ quan sinh sản.

- B. Chỉ có cơ quan sinh sản.
- C. Chỉ có cơ quan dinh dưỡng
- D. Cả A, B, C đều đúng.

**Câu 18:** Các cây, rau bọ, dương xỉ, rêu, thông là những cây

- A. Có hoa.
- B. Không có hoa.
- C. Có hoa, sống một năm.
- D. Có hoa, sống lâu năm.

**Câu 19:** Cơ thể thực vật có hoa gồm hai loại cơ quan là

- A. Cơ quan sinh dưỡng và cơ quan sinh sản.
- B. Cơ quan nuôi dưỡng và cơ quan phát triển nòi giống.
- C. Cơ quan hoa, quả, hạt và cơ quan rễ, thân, lá.
- D. Cơ quan sinh trưởng và cơ quan phát triển.

*Đáp án bộ câu hỏi trắc nghiệm Sinh lớp 6 Bài 4: Có phải tất cả thực vật đều có hoa*

Câu 1: A

Câu 2: C

Câu 3: D

Câu 4: A

Câu 5: B

Câu 6: C

Câu 7: A

Câu 8: B

Câu 9: D

Câu 10: D

Câu 11: A

Câu 12: C

Câu 13: A

Câu 14: C

Câu 15: B

Câu 16: B

Câu 17: A

Câu 18: B

Câu 19: A